TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 334/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 24/12/2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***
Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Ông: Đặng Minh Trung.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Bùi Xuân Minh
2. Ông: Huỳnh Văn Năm
- ***Thư ký phiên toà***: Ông Phan Việt Xô - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Ngày 24 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 752/2018/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 511/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2018 về việc "Ly hôn" giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn Q, sinh năm 1978 (có mặt)
Trú tại: Ấp 19/5, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Bà Dương Kim L, sinh năm 1978 (vắng mặt)
Trú tại: Ấp 19/5, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Lê Văn Q trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Dương Kim L sống chung từ năm 1995, hôn nhân do ông tự nguyện lựa chọn, nhưng không có đăng ký kết hôn, ông và bà L ly thân từ khoảng 4 tháng nay.

Lý do ông yêu cầu ly hôn: Ông và bà L thường cự cải nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay, ông yêu cầu ly hôn bà Dương Kim L.

Về con chung: Ông và bà L có 2 người con chung gồm: Lê Văn G, sinh năm 1997, Lê Thị N, sinh năm 1998. Hai người con chung đã trên 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông và bà L không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Dương Kim L đã được Tòa án mời hòa giải, xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Dương Kim L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần vào ngày 14 tháng 12 năm 2018 và ngày 24 tháng 12 năm 2018 nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án vắng mặt bà L theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Bà Dương Kim L và ông Lê Văn Q chung sống với nhau từ năm 1995, nhưng không có đăng ký kết hôn nên theo quy định tại Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân gia đình, ông Lê Văn Q và bà Dương Kim L không được công nhận là vợ chồng.

[4] Về con chung: Ông Q và bà L có 2 người con chung gồm: Lê Văn G, sinh năm 1997, Lê Thị N, sinh năm 1998. Hai người con chung đã trên 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm nuôi con của ông Q và bà L.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Q xác định ông và bà L không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Ông Q phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình. Bà L không phải án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: + Các Điều 28, 35, 39, 144, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

+ Các Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, các Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về hôn nhân: Không công nhận ông Lê Văn Q và bà Dương Kim L là vợ chồng.

2/ Về án phí: Ông Lê Văn Q phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân, ông Q có nộp tạm ứng 300.000 đồng tại biên lai thu số 0008869, ngày 31 tháng 10 năm 2018, được chuyển thu đối trừ. Bà L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Q được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đặng Minh Trung

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Cà Mau.
- VKS ND huyện TVT
- Đương sự
- Lưu hồ sơ.